

CÂU HỎI ÔN TẬP TIN HỌC LỚP 2

Câu 1. Điền lệnh còn thiếu:

.....
ĐI THẲNG
ĐI THẲNG

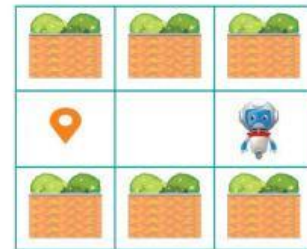


Câu 2. Chọn chương trình đúng:

ĐI THẲNG
QUAY PHẢI ↻
ĐI THẲNG

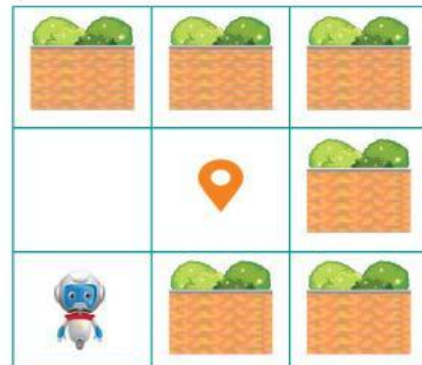
☐

QUAY PHẢI ↻
ĐI THẲNG
ĐI THẲNG

☐


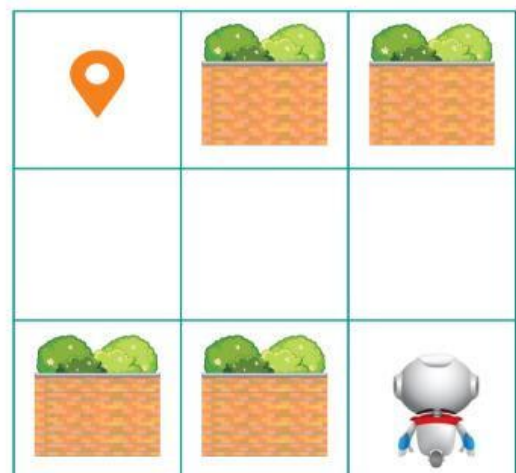
Câu 3. Điền lệnh còn thiếu:

QUAY TRÁI ↺
.....
ĐI THẲNG
QUAY PHẢI ↻
.....



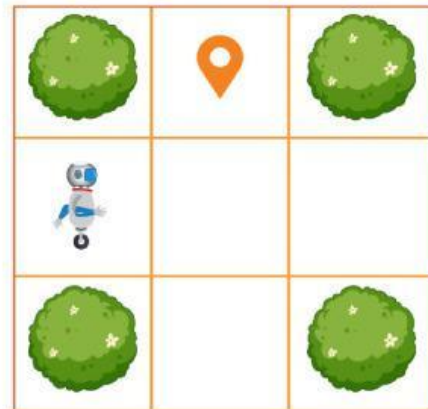
Câu 4. Tạo chương trình điều khiển đưa Rô-bốt về đích:

.....
.....
.....
.....
.....
.....



Câu 5. Đánh dấu ✓ trước lệnh thừa trong chương trình sau:

☐	ĐI THẲNG
☐	QUAY TRÁI ↻
☐	QUAY PHẢI ↻
☐	ĐI THẲNG



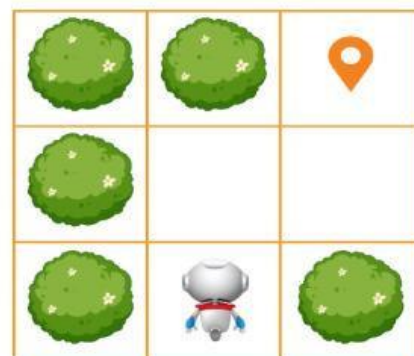
Câu 6. Điền từ thích hợp vào chỗ (...):

lần lượt; vị trí; thêm; các lệnh

1. Tìm lỗi: Thực hiện từng lệnh để xác định lỗi.
2. Sửa lỗi: Thực hiện, xóa, sắp xếp lại trong chương trình.

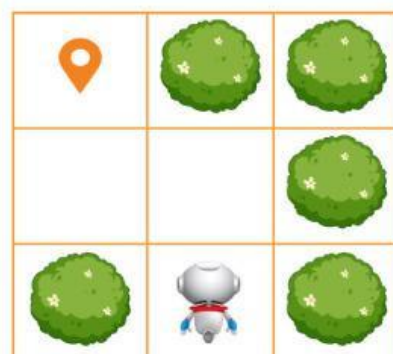
Câu 7. Thêm lệnh còn thiếu vào chỗ (....)

ĐI THẲNG
QUAY PHẢI ↻
ĐI THẲNG
QUAY TRÁI ↻
.....



Câu 8. Thêm lệnh còn thiếu vào chỗ (....)

ĐI THẲNG
QUAY TRÁI ↻
ĐI THẲNG
.....
ĐI THẲNG



Câu 9. Nối các lệnh tương ứng với tác dụng của chúng?

Lệnh	Tác dụng
	Di chuyển đến ô phía trước
	Quay sang bên trái
	Quay sang bên phải
	Chạy chương trình
	Lấy phần hoa
	Nhặt bấu vật

Câu 10. Điền từ thích hợp vào chỗ (...):

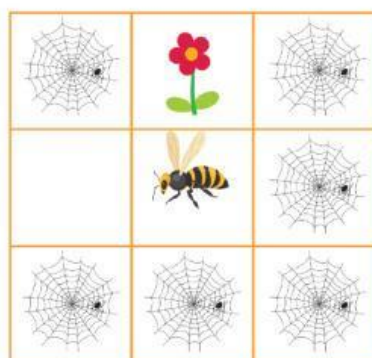
xóa; thêm; sắp xếp

Sửa lỗi: lệnh thừa , lệnh còn thiếu, các lệnh đúng thứ tự.

Câu 11. Nút lệnh nào để chạy từng lệnh trong chương trình?

- A.  Chạy
- B.  Thiết lập lại
- C.  thu thập
- D.  Thực hiện từng bước

Câu 12. Điền lệnh còn thiếu vào chỗ (....)



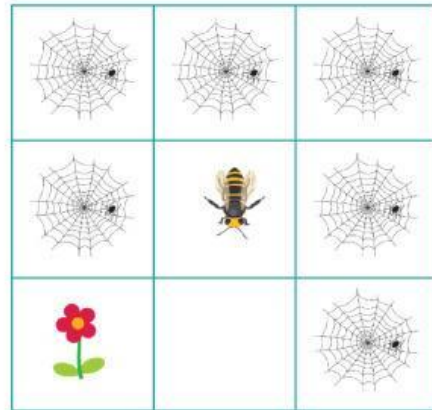
Câu 13. Tạo chương trình:

.....

.....

.....

.....



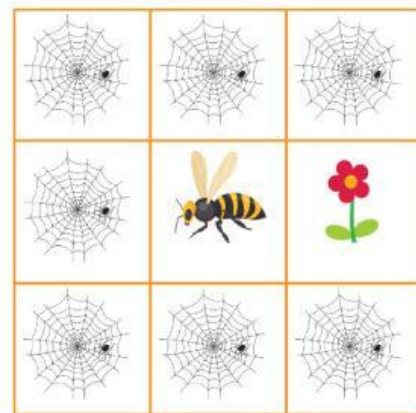
Câu 14. Điền lệnh còn thiếu vào chỗ (....)

.....

QUAY PHẢI ↻

.....

LẤY PHẦN 🌸



Câu 15. Dự đoán kết quả chạy chương trình và chọn phương án trả lời:

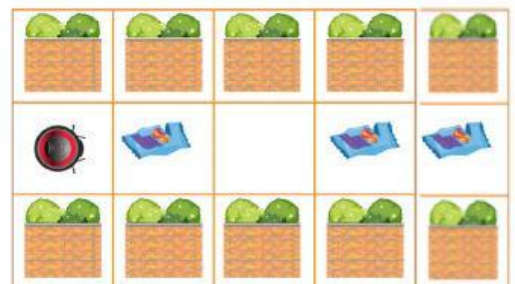
- A. Rô-bốt sẽ không di chuyển
- B. Rô-bốt sẽ lùi lại một bước
- C. Rô-bốt sẽ chỉ đi thẳng một bước.
- D. Rô-bốt sẽ đi 4 bước và dọn tất cả 

Lặp 4 lần

↻

ĐI THẲNG

↻



Câu 16. Điền các lệnh còn thiếu vào chỗ chấm (....)

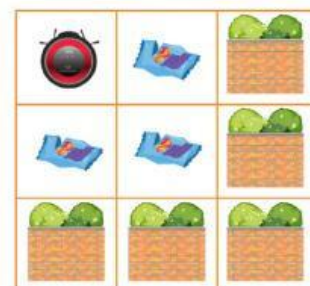
Lặp 3 lần

↻

.....

.....

↻



Câu 17. Lựa chọn từ điền vào chỗ chấm cho thích hợp:

một bước; lần lặp; các lệnh

- **Lùi lại** :  lùi lại
- **lặp lại 5 lần thực hiện** : Số
Nơi đặt cần thực hiện lặp

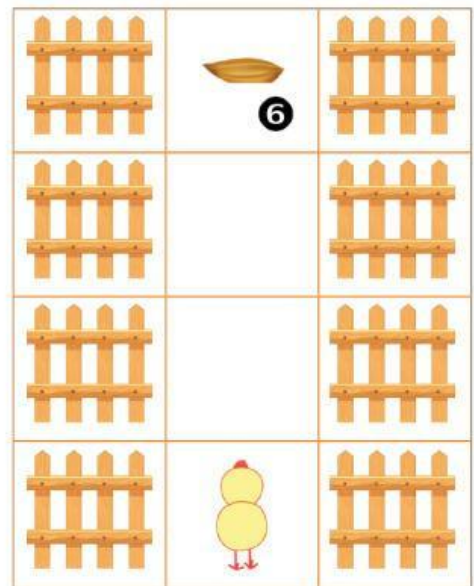
Câu 18. Điền số lần lặp.

Lặp lần

ĐI THẲNG

Lặp lần

NHẶT 



Câu 19. Điền các lệnh còn thiếu để gà nhặt tất cả hạt ngô và hạt thóc

ĐI THẲNG

Lặp 4 lần

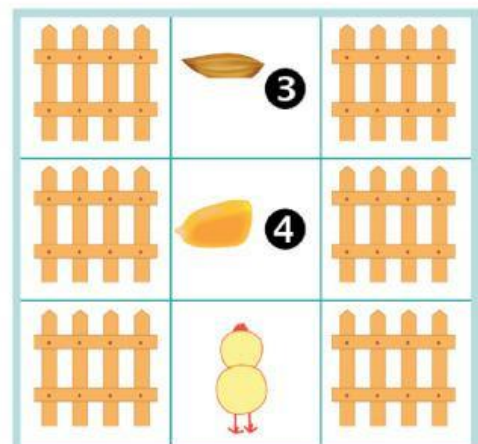
.....

.....

Lặp 3 lần

.....

.....



Câu 20. Ghép nối

NHẶT 
 hái bí ngô
NHẶT 
 hái ngô

Hái một quả bí ngô
Nhặt một hạt thóc
Hái một bắp ngô
Nhặt một hạt ngô